

Bản án số: 07/2021/HS - ST
Ngày 31 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dư Thanh Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Trần Tấn Tài

+ Bà Nguyễn Bé Bảy

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hên - kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S, (tên gọi khác không), sinh năm 1983; nơi sinh xã NP, huyện UM, tỉnh CM; Nơi thường trú và chỗ ở ấp 9, xã NP, huyện UM, tỉnh CM; nghề nghiệp tài xế; trình độ học vấn 7/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị Th; bị cáo có vợ và 01 người con; tiền án không; tiền sự không; bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Ấp 4, xã K An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 03/6/2020, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Anh Th (con trai của K), và Lê Văn L đi trên hai xe mô tô chạy từ hướng thị trấn U Minh đến K An theo tuyến lộ sông Cái Tàu. Khi đến đoạn cầu kênh Zêrô thuộc ấp 7, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, thì xảy ra cự cãi với Nguyễn Văn S, là người điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 69C – 045.35, về việc xe tải chạy chiếm hết lòng đường làm xe của K không qua mặt được. Sau khi cự cãi xong thì K, Th và L điều khiển xe đi hướng về K An. Khi qua khỏi trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phích một đoạn thì K, Th và L dừng xe lại, còn S điều khiển xe chạy theo sau và đổ xe xuống vật liệu xây dựng khu vực gần cổng Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phích. Sau đó K và S thách thức, chửi nhau thì K lấy một đoạn hung khí bằng kim loại, màu trắng, dài 35cm, đường kính 8 cm ở bên lề đường, còn Th lấy một cục gạch ống nằm trên đường cùng đi về phía S đổ xe. Lúc này, S lấy một đoạn hung khí bằng kim loại, màu đen, dài 67,3cm, đường kính 7cm trong xe ô tô tải đi về phía K và Th. Khi đến khu vực trước cổng Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phích, Th ném cục gạch về phía S nhưng không trúng. Sau đó, K và S lao vào đánh nhau, K dùng đoạn kim loại đánh trúng vào đầu S 01 cái gây thương tích, còn S dùng đoạn kim loại đánh nhiều cái vào người K gây thương tích vùng đầu và bả vai trái thì K té xỉu xuống lề lộ. Sau đó được can ngăn và đưa S, K đi điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 163/TgT-20, ngày 30/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận đối với thương tích của Nguyễn Hoàng K: 01 vết sẹo vùng đỉnh lệch phải (y chứng ghi đỉnh cằm phải), kích thước: 07cm x 0,2cm, tỷ lệ 02%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; 01 vết sẹo phẫu thuật vùng thái dương đỉnh phải, kích thước: 22cm x 0,2cm, tỷ lệ 02%; 01 vết sẹo trên xương vai trái, kích thước: 02cm x 0,3cm, tỷ lệ 01%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; nứt sọ thái dương đỉnh phải, tỷ lệ 16%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; máu tụ ngoài màng cứng thái dương cằm phải đã điều trị ổn định để lại di chứng liệt $\frac{1}{2}$ người trái mức độ nhẹ, tỷ lệ 36%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; gãy xương bả vai trái, tỷ lệ 15%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế là: 57% (Năm mươi bảy phần trăm).

Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn S, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Về vật chứng đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 đoạn cây làm bằng kim loại màu trắng, dài 35cm, đường kính 8cm; 01 đoạn cây làm bằng kim loại màu đen, dài 67,3cm, đường kính 7cm. Về trách nhiệm dân sự bị cáo bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không xem xét.

Bị hại ông Nguyễn Hoàng K đã nhận đủ tiền bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S.

Bị cáo thừa nhận có dùng 1 đoạn hung khí bằng kim loại đánh gây thương tích cho ông K, bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện U Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận dùng một đoạn hung khí bằng kim loại đánh vào người ông Nguyễn Hoàng K gây thương tích cho ông K như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng và thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị ép buộc hay bị một tác động nào khác. Căn cứ kết quả khai báo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có cơ sở khẳng định như sau: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03.6.2020, tại ấp 7, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau Nguyễn Văn S đã dùng 01 đoạn cây bằng kim loại màu đen, dài 67,3 cm, đường kính 7 cm là hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái trúng vào vùng đầu bên phải và bả vai bên trái của ông Nguyễn Hoàng K gây thương tích với tỷ lệ 57%.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội cố ý gây thương tích được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 3 Điều 134 quy định: *3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;” nên cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo gây thương tích cho ông Nguyễn Hoàng K là nguy hiểm, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật và gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố

ý, hậu quả của hành vi bị cáo gây thương tích cho ông K là 57%, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong vụ án này bị hại cũng có lỗi được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên quyết định hình phạt nhẹ hơn trong khung hình phạt liền kề theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo S từ 02 năm đến 2 năm 6 tháng tù là có căn cứ và thỏa đáng.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn S đã bồi thường chi phí điều trị và tổn hại sức khỏe cho ông Nguyễn Hoàng K số tiền 60.000.000 đồng. Ông Nguyễn Hoàng K không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 đoạn cây làm bằng kim loại màu trắng, dài 35cm, đường kính 8cm; 01 đoạn cây làm bằng kim loại màu đen, dài 67,3cm, đường kính 7cm, là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Đối với việc bị cáo Nguyễn Văn S bị Nguyễn Hoàng K đánh gây thương tích 02%, ngày 20/9/2020, bị cáo S có đơn rút yêu cầu xử lý hình sự đối với K. Ngày 01/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện U Minh ra quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Hoàng K là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên xử: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn cây làm bằng kim loại màu trắng, dài 35cm, đường kính 8cm; 01 đoạn cây làm bằng kim loại màu đen, dài 67,3cm, đường kính 7cm.

Các vật chứng nêu trên hiện cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh đang quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan điều tra công an huyện U Minh và Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Văn S, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Nguyễn Hoàng K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện U Minh (1b);
- Công an huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Nhà tạm giữ công an huyện U Minh (1b)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh(1b);
- Bị cáo, người bị hại, (mỗi người 1b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dư Thanh Nguyễn

